

**TỔNG CÔNG TY  
THUỐC LÁ VIỆT NAM  
MSDN: 0101216069**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2021*

Số: 403/BC-TLVN

**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC  
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2020**

*(Báo cáo đã được Hội đồng thành viên phê duyệt tại Nghị quyết số 230/NQ-TLVN ngày 25 tháng 6 năm 2021, phục vụ công bố thông tin theo quy định tại Nghị định số 47/2021/NĐ-CP)*

**I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU**

1. Thông tin chung.

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.
- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu:
  - + Ông Nguyễn Hoàng Anh – Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
  - + Ông Hồ Sỹ Hùng – Phó Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
  - + Bà Nguyễn Thị Phú Hà – Phó Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
  - + Ông Nguyễn Ngọc Cảnh – Phó Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

**BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU**

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung <i>(nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)</i>
1.	65/QĐ-UBQLV	17/02/2020	V/v phê duyệt kế hoạch giám sát tài chính năm 2020
2.	103/QĐ-UBQLV	04/3/2020	V/v phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020 của Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
3.	498/QĐ-UBQLV	23/3/2020	V/v sửa đổi khoản 3 và khoản 4 Điều 2 Quyết định số 103/QĐ-UBQLV ngày 04 tháng 3 năm 2020 phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020 của Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
4.	187/QĐ-UBQLV	20/4/2020	V/v phê duyệt Chương trình công tác năm 2020 của Kiểm soát viên tại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
5.	236/QĐ-UBQLV	21/5/2020	V/v phê duyệt và triển khai Đề án Trục liên thông văn bản Ủy ban quản lý vốn
6.	1592/UBQLV-CN	23/9/2020	V/v tăng vốn góp của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam vào vốn đầu tư và vốn điều lệ tại Công ty TNHH LD VINA-BAT
7.	1597/BC-UBQLV	24/9/2020	V/v giám sát tài chính Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam năm 2019
8.	1767/UBQLV-CN	19/10/2020	V/v phê duyệt báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ - Vinataba năm 2019 sau kiểm toán
9.	1768/UBQLV-CN	19/10/2020	V/v Phê duyệt báo cáo tài chính năm 2017 của Vinachem và Vinataba
10.	1959/UBQLV-TCCB	09/11/2020	V/v quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020 của Công ty mẹ - TCT Thuốc lá Việt Nam
11.	54/TB-UBQLV	20/11/2020	V/v kết luận của Chủ tịch Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp Nguyễn Hoàng Anh tại buổi làm việc với Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
12.	540/QĐ-UBQLV	26/11/2020	V/v kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam

## II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

### 1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp

**BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1.	Hồ Lê Nghĩa	09/12/1979	Tiến sĩ Kinh tế; Thạc sĩ QTKD; Cử nhân Kinh tế	- 03 năm Phó Viện trưởng;  - 03 năm Thành viên HĐQT;  - 02 năm 08 tháng Chủ tịch HĐQT	- Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu chiến lược chính sách công nghiệp Bộ Công Thương; - Thành viên HĐQT Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam; - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
2.	Hà Quang Hòa	10/3/1976	Thạc sỹ kinh tế; Cử nhân Kinh tế; Kỹ sư xây dựng	- 06 năm Vụ phó;  - 05 năm Phó Tổng Giám đốc	- Vụ phó Vụ công nghiệp nhẹ Bộ Công Thương; - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam;

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
				- 09 tháng Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Tổng Giám đốc - 08 tháng Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc	- Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam; - Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam;
3.	Trần Thị Hoàng Mai	20/12/1969	Thạc sĩ QTKD; Cử nhân Hóa học; Cử nhân Ngoại ngữ.	- 09 năm Trưởng phòng; - 06 năm 06 tháng Thành viên HĐQT	- Trưởng phòng Tổ chức Nhân sự Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam; - Thành viên HĐQT Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.
4.	Nguyễn Duy Khánh	22/7/1964	Thạc sĩ QTKD; Cử nhân kinh tế.	- 02 năm Trưởng phòng Kế toán Tài vụ; - 05 năm Kế toán trưởng; - 02 năm Phó Giám đốc; - 07 năm Thành viên HĐQT, Giám đốc; - 04 năm Thành viên HĐQT (Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam).	- Trưởng phòng Kế toán Tài vụ Nhà máy Thuốc lá Sài Gòn; - Kế toán trưởng Công ty Thuốc lá Sài Gòn; - Phó Giám đốc Công ty Thuốc lá Sài Gòn; - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Thuốc lá Sài Gòn; - Thành viên HĐQT Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.
5.	Nguyễn Chí Nhân	08/4/1970	Cử nhân ngoại ngữ; Kỹ sư Kinh tế-Kỹ thuật.	- 09 năm 08 tháng Trưởng phòng; - 02 năm 04 tháng Thành viên HĐQT	- Trưởng phòng Đối ngoại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam; - Thành viên HĐQT Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.
6.	Bùi Nhật Tiến	26/9/1961	Cử nhân Kinh tế; Cử nhân Luật.	- 07 năm Trưởng phòng; - 12 năm Phó Tổng Giám đốc.	- Trưởng phòng Đối ngoại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam; - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.
7.	Nhâm Minh Thuận	26/4/1970	Thạc sĩ QTKD; Cử nhân Kinh tế; Cử nhân Luật.	- 03 năm Trưởng phòng; - 02 năm Giám đốc;	- Trưởng phòng Kinh tế kế hoạch, Đầu tư Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam;

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
				- 08 năm 05 tháng Phó Tổng Giám đốc.	- Giám đốc Công ty Thương mại Miền Nam; - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.
8.	Châu Tuấn	13/01/1964	Thạc sỹ QTKD; Cử nhân Kế toán công nghiệp.	- 01 năm 06 tháng Trưởng phòng Tài chính Kế toán; - 06 năm 7 tháng Kế toán trưởng; - 06 tháng Phó Giám đốc; - 01 năm 6 tháng Thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc; - 02 năm 04 tháng Phó Tổng Giám đốc.	- Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty Thuốc lá Sài Gòn; - Kế toán trưởng Công ty Thuốc lá Sài Gòn; - Phó Giám đốc Công ty Thuốc lá Sài Gòn; - Thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty Thuốc lá Sài Gòn; - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.
9.	Trần Duy Thái	11/9/1972	Cử nhân Kinh tế	- 05 năm 02 tháng Chánh Văn phòng; - 01 năm 04 tháng Phó Tổng Giám đốc.	- Chánh Văn phòng Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam; - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.
10.	Nguyễn Anh Tuấn	27/6/1973	Thạc sỹ Kinh tế; Cử nhân Kinh tế	- 03 năm 07 tháng Kế toán trưởng; - 05 năm 04 tháng Thành viên HĐQT, Giám đốc; - 06 tháng Phó Tổng Giám đốc.	- Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Ngân Sơn; - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Ngân Sơn; - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.
11.	Nghiêm Xuân Toàn	18/10/1981	Thạc sỹ Kinh tế; Cử nhân Kinh tế.	- 01 năm 11 tháng Chánh Văn phòng HDTV; - 06 năm Trưởng Ban Tổ chức Nhân sự; - 05 tháng Phó Tổng Giám đốc.	- Chánh Văn phòng HDTV Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam; - Trưởng Ban Tổ chức Nhân sự Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam; - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.
12.	Nguyễn Thị Thúy Hồng	08/11/1969	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh;	- 14 năm Phó phòng; - 07 tháng Phó phòng	- Phó phòng Tài chính kế toán Tổng công ty Thuốc

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
			Cử nhân Kế toán.	phụ trách;  - 02 năm 10 tháng Kế toán trưởng.	lá Việt Nam - Phó phòng phụ trách phòng Tài chính kế toán Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam - Kế toán trưởng Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.

## 2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp

**BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

TT	Họ và tên	Chức danh	Thực hiện 2020		
			Hệ số mức lương	Tiền lương/năm (đồng)	Tiền thưởng/năm (đồng)
1	Hồ Lê Nghĩa	Chủ tịch HĐQT	8,20	778.093.642	97.261.705
2	Hà Quang Hòa	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	7,85	695.568.556	86.946.070
3	Trần Thị Hoàng Mai	Thành viên HĐQT	7,66	683.779.257	85.472.407
4	Nguyễn Duy Khánh	Thành viên HĐQT	7,66	683.779.257	85.472.407
5	Nguyễn Chí Nhân	Thành viên HĐQT	7,33	683.779.257	85.472.407
7	Nguyễn Anh Tuấn	Phó TGD	7,33	113.963.209	14.245.401
8	Bùi Nhật Tiến	Phó TGD	7,66	683.779.257	85.472.407
9	Nhâm Minh Thuận	Phó TGD	7,66	655.288.455	81.911.057
10	Châu Tuấn	Phó TGD	7,33	683.779.257	85.472.407
11	Trần Duy Thái	Phó TGD	7,33	683.779.257	85.472.407
12	Nguyễn Thị Thúy Hồng	Kế toán trưởng	7,00	636.622.064	79.577.758
13	Trương Thị Thu Hà	Kiểm soát viên	7,33	512.834.443	64.104.305

## 3. Hoạt động của Hội đồng thành viên

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đầu thầu, mua sắm tài sản... theo Bảng số 4.

**BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN**

TT	Ngày	Số văn bản	Người ký, ban hành	Nội dung (nếu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1.	05/02/2020	31/NQ-TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v thông qua Báo cáo tài chính của Công ty mẹ - Tổng công ty và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 của Tổng công ty đã điều chỉnh
2.	21/02/2020	76/NQ-TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v Điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty mẹ - công ty con Tổng công ty
3.	09/03/2020	94/NQ-TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v phê duyệt kế hoạch và dự toán kinh phí chương trình xúc tiến xuất khẩu năm 2020 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
4.	23/03/2020	109/NQ-TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v điều chỉnh dự toán chi phí cổ phần hóa Công ty Thực phẩm Miền Bắc và Kế hoạch lựa chọn đơn vị tư vấn xác định giá trị phần vốn nhà nước lần 2 Công ty Thực phẩm Miền Bắc tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần
5.	23/03/2020	110/NQ-TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án đầu tư thiết bị đồng bộ cho kho nguyên liệu và kho thành phẩm của Công ty Thuốc lá Sài Gòn
6.	26/03/2020	113/NQ-TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v chủ trương xây dựng Chiến lược phát triển Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam đến năm 2035
7.	30/03/2020	119/NQ-TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 của Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
8.	10/04/2020	137/NQ-TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v Phương án bổ sung vốn điều lệ đến hết năm 2020 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
9.	29/04/2020	167/NQ-TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v Thông qua Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam; phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019 của Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
10	16/06/2020	227/NQ - TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v Thông qua việc công bố thông tin Thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của Doanh nghiệp năm 2019
11	15/07/2020	282/NQ-TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v báo cáo Bộ Công Thương phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án đầu tư thiết bị đồng bộ cho kho nguyên liệu và kho thành phẩm Công ty Thuốc lá Sài Gòn



TT	Ngày	Số văn bản	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
				Gòn
12	06/08/2020	315/NQ- TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v Phê duyệt Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020 của Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
13	11/08/2020	318/NQ- TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v Xin phê duyệt chủ trương thoái vốn tại Công ty TNHH Hải Hà- Kotobuki và Công ty CP BĐS LILAMA
14	07/09/2020	340/NQ- TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v Báo cáo Bộ Công Thương chấp thuận chủ trương nhập khẩu 02 dây chuyền thiết bị cuốn điều- đóng bao theo hình thức tạm nhập tái xuất để sản xuất sản phẩm xuất khẩu của Công ty Thuốc lá Bắc Sơn
15	08/09/2020	341/NQ- TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v Thực hiện Công văn số 1017/UBQ LV-CN của Ủy ban Quản lý vốn về việc điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư của Chương trình tổng thể đầu tư di dời Công ty Thuốc lá Thăng Long
16	15/09/2020	347/NQ- TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v bổ sung máy móc thiết bị để sản xuất nội tiêu của Công ty Thuốc lá Thăng Long
17	18/09/2020	350/NQ- TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v Báo cáo Bộ Công Thương phê duyệt chủ trương thuê trong nước và nhập khẩu máy móc thiết bị để sản xuất sản phẩm xuất khẩu của Công ty Thuốc lá Thăng Long
18	05/10/2020	375/NQ- TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v Báo cáo Ủy ban Quản lý vốn NN tại Doanh nghiệp về Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
19	15/12/2020	462/NQ- TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v Giải trình về phương án bổ sung vốn điều lệ của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam đến hết năm 2020
20	23/12/2020	474/NQ- TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v Công tác tái cơ cấu Tổng công ty
21	29/12/2020	478/NQ- TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và điều chỉnh phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam

TT	Ngày	Số văn bản	Người ký, ban hành	Nội dung ( <i>nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản</i> )
22	31/12/2020	510/NQ- TLVN	Hồ Lê Nghĩa	V/v Gia hạn Ngày hết hạn thỏa mãn điều kiện tiên quyết góp vốn điều lệ bổ sung tại Phụ lục hợp đồng liên doanh giữa Tổng công ty và BAT

### III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

#### BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp
1	Trương Thị Thu Hà	1965	- Thạc sỹ QTKD; - Cử nhân Kinh tế.	Kiểm soát viên Tổng công ty	03/01/2018	100%

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

TT	Số ký hiệu	Ngày CV	Trích yếu
1.	53/TLVN- KSV	07/02/2020	V/v phê duyệt Chương trình công tác năm 2020 của Kiểm soát viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
2.	54/TLVN- KSV	07/02/2020	V/v tham gia ý kiến dự thảo lần 2 quy chế hoạt động của Kiểm soát viên
3.	95/TLVN- KSV	25/02/2020	V/v ý kiến của Kiểm soát viên về KH SXKD và đầu tư phát triển năm 2020 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
4.	96/TLVN- KSV	25/02/2020	V/v báo cáo SXKD và hoạt động năm 2019 của Kiểm soát viên tại TCT Thuốc lá Việt Nam
5.	243/TLVN -KSV	24/04/2020	V/v báo cáo kết quả thực hiện Quý I, kế hoạch hoạt động Quý II năm 2020 của Kiểm soát viên tại TCT Thuốc lá VN
6.	244/TLVN -KSV	24/04/2020	V/v Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2019 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
7.	250/TLVN -KSV	28/04/2020	V/v thẩm định quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
8.	297/TLVN -KSV	20/05/2020	V/v Báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động xếp loại doanh nghiệp năm 2019 của Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
9.	432/TLVN -KSV	17/07/2020	V/v Đánh giá báo cáo giám sát tình hình tài chính năm 2019 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam



TT	Số ký hiệu	Ngày CV	Trích yếu
10.	474/TLVN -KSV	07/08/2020	V/v báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm, kế hoạch hoạt động Quý III năm 2020 của Kiểm soát viên tại Tổng công ty Thuốc lá VN
11.	511/TLVN -KSV	26/08/2020	V/v Đề nghị nâng lương cho Kiểm soát viên tại Vinataba
12.	514/TLVN -KSV	26/08/2020	V/v Báo cáo giám sát tình hình tài chính 6 tháng đầu năm 2020 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
13.	519/TLVN -KSV	11/09/2020	V/v Thẩm định quỹ tiền lương Kế hoạch năm 2020 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam

#### IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có)

- Kết luận số 1243/KL-TTr, ngày 27/11/2020 v/v kết luận thanh tra tài chính tại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam (Vinataba).

#### V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

#### BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
1.	Hồ Lê Nghĩa	Chủ tịch HDTV	83A Lý Thường Kiệt, P.Trần Hưng Đạo, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	01/9/2018		
2.	Hà Quang Hòa	Thành viên HDTV Tổng Giám đốc	83A Lý Thường Kiệt, P.Trần Hưng Đạo, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	21/9/2020 (TV HDTV) 24/9/2020 (TGD)		
3.	Trần Thị Hoàng Mai	Thành viên HDTV	83A Lý Thường Kiệt, P.Trần Hưng Đạo, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	20/11/2014		
4.	Nguyễn Duy Khánh	Thành viên HDTV	126 Nguyễn Thị Minh Khai, P.Võ Thị Sáu, Q.3,	25/5/2017		

			TP.HCM			
5.	Nguyễn Chí Nhân	Thành viên HĐTV	83A Lý Thường Kiệt, P.Trần Hưng Đạo, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	29/01/2019		
6.	Bùi Nhật Tiến	Phó TGD	83A Lý Thường Kiệt, P.Trần Hưng Đạo, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	29/4/2009		
7.	Nhâm Minh Thuận	Phó TGD	126 Nguyễn Thị Minh Khai, P.Võ Thị Sáu, Q.3, TP.HCM	16/8/2012 - 15/12/2020 (Bỏ nhiệm làm Giám đốc Cty TL Sài Gòn từ 15/12/2020)		
8.	Châu Tuấn	Phó TGD	126 Nguyễn Thị Minh Khai, P.Võ Thị Sáu, Q.3, TP.HCM	10/01/2019		
9.	Trần Duy Thái	Phó TGD	83A Lý Thường Kiệt, P.Trần Hưng Đạo, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	30/12/2019		
10.	Nguyễn Anh Tuấn	Phó TGD	83A Lý Thường Kiệt, P.Trần Hưng Đạo, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	27/10/2020		
11.	Nghiêm Xuân Toàn	Phó TGD	83A Lý Thường Kiệt, P.Trần Hưng Đạo, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	29/12/2020		
12.	Nguyễn Thị Thúy Hồng	Kế toán trưởng	83A Lý Thường Kiệt, P.Trần Hưng Đạo, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	30/7/2018		



13.	Trương Thị Thu Hà	Kiểm soát viên	83A Lý Thường Kiệt, P. Trần Hưng Đạo, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	03/01/2018	01/9/2020	Nghỉ hưu
14.	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn		Lô C45/I đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh	09/12/2005		
15.	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thăng Long		KCN Thạch Thất - Quốc Oai - Hà Nội	09/12/2005		
16.	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Bắc Sơn		Phường Đáp Cầu, Tp. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	09/12/2005		
17.	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thanh Hóa		Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa	09/12/2005		
18.	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Đà Nẵng		1 Đỗ Thúc Tịnh, P. Khuê Trung, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng	09/12/2005		
19.	Công ty TNHH MTV Thuốc lá An Giang		23/2A Trần Hưng Đạo, Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	09/12/2005		
20.	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Cửu Long		4D Nguyễn Trung Trực, P.8, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	09/12/2005		
21.	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Bến Tre		90A3, Đại lộ Đồng Khởi, Phú Tân, tỉnh Bến Tre	09/12/2005		
22.	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Đồng Tháp		10 Nguyễn Sinh Sắc, xã Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh	09/12/2005		

			Đồng Tháp			
23.	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Long An		08A Quốc lộ 1A, xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	09/12/2005		
24.	Công ty TNHH MTV Viện Thuốc lá		133 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, Hà Nội	09/12/2005		
25.	Công ty TNHH MTV Nguyễn Du		30 Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	12/12/2012		
26.	Công ty Cổ phần Hòa Việt		KP 8, phường Long Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	09/12/2005		
27.	Công ty Cổ phần Cát Lợi		934D2 KCN Cát Lái, Thạnh Mỹ Lợi, Q.2. TP. Hồ Chí Minh	09/12/2005		
28.	Công ty Cổ phần Ngân Sơn		01 Đường TS1, KCN Tiên Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	09/12/2005		
29.	Công ty TNHH Thuốc lá Hải Phòng		280 Đà Nẵng, quận Ngô Quyền, TP.Hải Phòng	20/12/2007		
30.	Công ty TNHH Vinataba – Philip Morris		Cây số 8, Quốc lộ 1, phường Ba Láng, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	09/12/2005		
31.	Công ty TNHH Liên doanh VINA-BAT		Lô 45C/I, đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Huyện Bình Chánh, TP.Hồ Chí Minh	02/01/2014		
32.	Công ty TNHH Hải Hà-Kotobuki		25 Trương Định, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	09/12/2005		

33.	Nguyễn Phương Đông	Người đại diện theo pháp luật của Công ty Thuốc lá Sài Gòn (công ty con)	Lô C45/I đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, huyện Bình Chánh, TP.Hồ Chí Minh	07/03/2016		
34.	Nhâm Minh Thuận			31/12/2020		
35.	Nguyễn Quang Huy	Người đại diện theo pháp luật của Công ty Thuốc lá Thăng Long (công ty con)	Số 235 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội	12/5/2020		
36.	Nguyễn Hữu Kiên			25/6/2020		
37.	Nguyễn Đình Hưng	Người đại diện theo pháp luật của Công ty Thuốc lá Hải Phòng	280 Đà Nẵng, Ngô Quyền, Hải Phòng	Tháng 8/2009		
38.	Đỗ Văn Đạt	Người đại diện theo pháp luật của Công ty Viện Thuốc lá (công ty con)	Ngõ 133 Đường Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Hà Nội	19/7/2017		
39.	Nguyễn Văn Vân			15/01/2020		
40.	Đỗ Doan	Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Vinataba - Philip Morris	Cây số 8, QL1, P. Ba Láng, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ	29/4/2003		
41.	Huỳnh Kim Nhựt	Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH LD Vina -BAT	Lô 45C/I, đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, huyện Bình Chánh, TP.Hồ Chí Minh	02/01/2014		
42.	Nguyễn Hoàng Minh	Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Cát Lợi	934D2 KCN Cát Lái, Thạnh Mỹ Lợi, Q.2. TP. Hồ Chí Minh	01/7/2020		
43.	Nguyễn Nam Giang	Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Ngân Sơn	Số 01, đường TS1, KCN Tiên Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh	01/12/2020		
44.	Nguyễn Chí Thanh			01/12/2020		

45.	Luong Hữu Hưng	Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Hòa Việt	Khu phố 8, phường Long Bình, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	01/9/2020		
46.	Nguyễn Tuấn Anh	Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Hải Hà - Kotobuki	25 phố Trương Định, P. Trương Định, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	Tháng 11/2013		

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

**BẢNG SỐ 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQ T/ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn	09/4/2020	Hợp đồng mua bán số 10/XNK-TLSG/2020	2,3	
2	Công ty TNHH Liên doanh VINA-BAT	26/5/2020	Cổ tức, lợi nhuận được chia	178,81	05/2020/NQ
3	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Long An	05/5/2020	Hợp đồng mua bán số 071 MB/VIN-CTLA/2020	1,6	
4	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Bắc Sơn	27/7/2020	Mua hàng hóa	5,50	
5	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thanh Hóa	28/7/2020	Mua hàng hóa	5,71	
6	Công ty Cổ phần Cát Lợi	06/8/2020	Cổ tức, lợi nhuận được chia	40,10	297/NQ-CPCL
7	Công ty Cổ phần Cát Lợi	07/8/2020	Hợp đồng mua bán số 021/VITL-CLC/2020	24,4	
8	Công ty TNHH MTV Thuốc	08/10/2020	Hợp đồng mua bán số 183	1,8	

NG T  
CLÁ  
NAM

1 - TP. HỒ

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQ T/ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	lá Bến Tre		MB/VIN-CTBT/2020		
9	Công ty TNHH Hải Hà - Kotobuki	15/10/2020	Cổ tức, lợi nhuận được chia	1,09	02/NQ-HKC
10	Công ty TNHH Hải Hà - Kotobuki	18/11/2020	Hợp đồng mua bán số 03.2020/HĐMB	1,2	
11	Công ty TNHH Vinataba – Philip Morris	30/11/2020	Cổ tức, lợi nhuận được chia	28,01	04/2020/NQ-HĐTV

**Giải thích:**

- (2): Ghi rõ tên của bên thực hiện giao dịch;
- (3): Thời gian bắt đầu thực hiện giao dịch;
- (4): Ghi rõ nội dung giao dịch (Ví dụ: Hợp đồng kinh tế, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng đi vay...);
- (5): Ghi rõ giá trị giao dịch (Ví dụ: Tỷ đồng, nghìn USD...);
- (6): Ghi rõ số, ngày tháng văn bản của cấp có thẩm quyền ban hành về việc thực hiện giao dịch.

**VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

- Tổng số lao động của doanh nghiệp (người): 531 người.
- Mức lương trung bình người lao động/năm (triệu đồng): 217 triệu đồng/người/năm.
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động/người/năm (triệu đồng): 26,45 triệu đồng/người/năm. ✓

**Nơi nhận:**

- UBQLVNN;
- Bộ KH&ĐT;
- Cục Phát triển DN-Bộ KH&ĐT;
- TT Thông tin-UBQLVNN;
- HĐQT;
- BTGD;
- KSV UBQLV;
- Các ban: TCKT, TCNS, TGDN, KTKS, CLKHKD;
- Lưu: VT, VP. HĐQT.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN**  
**Hồ Lê Nghĩa**

